TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số**:** 76/2019/HSST
Ngày: 21-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Kiều Hương.

Các hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Đức Hồ và ông Hoàng Minh Phương.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Phạm Xuân Quảng – Thư ký Toà án nhân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2019/HSST, ngày 23 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2019/HSST-QĐ ngày 10 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn Th, (tên gọi khác: không); Sinh ngày 16 tháng 9 năm 1991; Sinh, trú quán: xóm, xã DTh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1964 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1968; vợ: Trần Thị Ph, sinh năm 1994 và có 01 con sinh năm 2015; tiền sự: không; Tiền án: Ngày 23/9/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 40 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" và "Trộm cắp tài sản"; ngày 22/8/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 15/7/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 42 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản"; bị cáo bị tạm giữ tạm giam tại Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 23/2/2019 đến nay; (có mặt).

2. Họ và tên: Trần Văn Đ, (tên gọi khác: không); Sinh ngày 12/6/1998; Sinh, trú quán: xóm 1 ChTh, xã LTh, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; con ông: Trần Văn L, sinh năm 1964 và bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1967; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự:

không; bị tạm giữ tạm giam tại Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 23/02/2019 cho đến nay; (có mặt).

- *Bị hại*:

1. Cháu Hoàng Q, sinh ngày 01/02/2004; Nghề nghiệp: học sinh trường Trung học cơ sở DPh.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Hoàng Q: Bà Bùi Thị Th, sinh năm 1972 (mẹ ruột)

Nơi cư trú: xóm , xã DPh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An *(có mặt)*

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Trần Văn L, sinh năm 1964

Cư trú tại: xóm ChTh, xã LTh, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 7 giờ ngày 15/02/2019, Trần Văn Đ, sinh năm 1998 trú tại xóm 1 Chùa Thàng, xã Liên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Th, sinh năm 1991 trú tại xóm 20, xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (anh rể của Đông) và nói: "Ngày mai em đi Sài Gòn rồi mà chưa có tiền", Th nói với Đ "em xuống đây ta đi lấy xe máy ta bán" (ý nói đi trộm cắp xe máy bán lấy tiền). Đ hiểu ý nên khoảng 30 phút sau Đ đi xe máy nhãn hiệu Exciter BKS 37M1 734-33 xuống nhà Th trao đổi một lúc thì Th chở Đ bằng xe máy của Đ vừa đi đến theo quốc lộ 1A vào xã Diễn An, Diễn Châu. Trên đường đi Th ghé vào 1 cửa hàng bán vật liệu xâ dựng mua một thanh kim loại hình chữ L dài 25 cm màu xám trắng, phía trên có dòng chữ CHROME VNDIUM, đầu tay cầm được bọc cao su kích thước 10x0,8cm nối với cần vít dài 15cm và 01 chiếc tuốc-nơ-vít. Sau khi mua xong, Th gắn 1 đầu thanh kim loại vào đầu 4 cạnh của Tuốc-nơ-vít thành chiếc vam để phá khóa địn xe máy và đưa cho Đ cầm. Cả 2 tiếp tục đi vào xã Diễn Phú để tìm ai sơ hở thì trộm xe máy. Đến khoảng 9h30 phút cùng ngày, khi Th và Đ đi qua ốt bán hàng tạm hóa Nguyên Lý thuộc xóm, xã D Ph, huyện Diễn Châu thì phát hiện thấy 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha màu xanh đen bạc, BKS 37F1 715-89 của bà Bùi Thị Th, sinh năm 1972, ở xóm 14 xã Diễn Phú cho con trai là Hoàng Q mượn đi học, dựng trước quán không có người trông coi. Thường dừng xe lại cách chiếc xe máy nói trên khoảng 4m để quan sát và cảnh giới, còn Đ đi đến dùng vam phá khóa điện. Sau khi phá xong, Đ nổ máy và điều khiển chiếc xe vừa trộm được đi trước, còn Th đi xe máy theo sau. Cả 2 đi theo hướng lên thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, Nghệ An để tìm nơi bán. Đến khoảng 15 giờ ngày 23/02/2019 do không tìm được nơi tiêu thụ và nhận thức được hành vi phạm tội của minh nên Đ và Th đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ đầu thú và tự nguyện giao nộp chiếc xe máy nói trên.

Kết luận định giá tài sản ngày 25/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Tân Kỳ xác định: Trị giá xe máy Honda, loại Wave alpha màu xanh đen bạc, BKS 37F1 715-89 có giá trị 11.100.000 (*mười một triệu một trăm ngàn đồng*).

Cáo trạng số 71/CT-VKSDC ngày 22/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 điều 173 của Bộ luật hình sự 2015; truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 1 điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 chiếc xe máy Honda, loại Wave alpha màu xanh đen bạc, BKS 37F1 715-89;
- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter, BKS 37M1 734-33;
- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại chữ L, dài 25cm màu xám trắng phía trên có dòng chữ CHROME VNDIUM, đầu tay cầm được bọc cao su kích thước 10x0,8cm nối với cần vít dài 15cm đã qua sử dụng;
- 01 mũ bảo hiểm mô tô màu xanh, trên mũ dán mác có chứ Dongan, có quai đeo đã qua sử dụng;
- 01 mũ bảo hiểm mô tô xe máy, trên mũ có chữ Quatest2, có quai đeo đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra đã trả lại cho bà Bùi Thị Thái là người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Q chiếc xe máy Honda Wave alpha theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 07/3/2019; Đối với chiếc xe máy do Đ sử dụng để đi trộm cắp là xe của ông Trần Văn L, ông L không biết việc Đông sử dụng xe để phạm tội nên công an huyện Tân Kỳ đã trả lại theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với người bị hại Hoàng Q và người đại diện hợp pháp của Hoàng Q đã nhận lại tài sản của mình không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi thực hiện đúng như cáo trạng truy kết, các kết luận định giá tài sản và nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại đều trình bày đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo cải tạo sớm trở về với gia đình, cộng đồng, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động "Điều tra" "Truy tố", đồng thời đã giải thích và tạo điều kiện để các bị cáo, người bị hại, những người tham gia tố tụng khác thực hiện đúng và đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung:

2.1. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án và diễn biến khách quan của vụ án. Đã có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 9 giờ 30 phút ngày 15/02/2019, tại khu vực xóm xã DPh, huyện Diễn Châu, Nguyễn Văn Th và Trần Văn Đ đã có hành vi dùng vam phá khóa điện đã được chuẩn bị từ trước trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda loại Wave alpha BKS 37F1 715-89 của chị Bùi Thị Th cho con là Hoàng Q, sinh ngày 01/02/2004 mượn sử dụng để đi học. Tại kết luận định giá tài sản thì tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt có giá trị 11.100.000 đồng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173; riêng bị cáo Nguyễn Văn Th có 3 tiền án chưa được xóa án tích nên bị truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g (tái phạm nguy hiểm) khoản 2 điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 là hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

2.2. Đánh giá tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể quan trọng được luật hình sự bảo vệ. Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực hành vi, phạm tội đều với lỗi cố ý; các bị cáo có sự bàn bạc với nhau, chuẩn bị công cụ *(là vam phá khóa điện),* lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại nhằm trộm cắp tài sản, điều đó đã thể hiện sự liều lĩnh, ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang

lo sợ đối với người dân. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung. Nghĩ nên cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội như đề nghị của đại điện Viện kiểm sát là phù hợp.

2.3. Về việc đánh giá vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong vụ án này có tính chất đồng phạm, các bị cáo đều thực hiện hành vi với vai trò là người thực hành, có sự bàn bạc tính toán, chuẩn bị phương tiện công cụ phạm tội từ trước; đối với bị cáo Th có 3 tiền án về các tội "Trộm cắp tài sản và Cưỡng đoạt tài sản" đều chưa được xóa án tích, bị cáo Th là người khởi xướng, trực tiếp chuẩn bị công cụ phạm tội (*mua thanh kim loại và tuốc nơ vít, chế thành vam phá khóa điện*) do đó Th phải chịu trách nhiệm chính. Đối với bị cáo Đ chưa có tiền án tiền sự, khi biết ý định của Th thì không những không ngăn cản mà còn ủng hộ và cùng với Th thực hành rất tích cực, liều lĩnh, tuy nhiên nếu không có sự khởi xướng của bị cáo Th thì sẽ không có tội phạm xảy ra, bởi vậy Đ chỉ phải chịu trách nhiệm ở vai trò thấp hơn so với Th.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, việc các bị cáo tự nguyện đầu thú về hành vi của mình tại cơ quan điều tra đồng thời tự nguyện giao nộp tài sản đã chiếm đoạt trả lại cho người bị hại đã thể hiện sự ăn năn hối cải của các bị cáo; Bị cáo Đ phạm tội thuộc trường hợp lần đầu thuộc trường hợp ít nghuy hiểm; Tại phiên tòa gia đình người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho cả hai bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

2.4. Về yêu cầu dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu thêm về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.5. Xét lời khai, trách nhiệm và yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Lời khai của ông Trần Văn L phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến khách quan của vụ án. Ông Lg không biết việc bị cáo Đ đã sử dụng chiếc xe máy của gia đình vào mục đích phạm tội do đó cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho ông L là đúng quy định pháp luật.

2.7. Về việc xử lý vật chứng: Xét các vật chứng gồm 01 thanh kim loại chữ L, dài 25cm màu xám trắng phía trên có dòng chữ CHROME VNDIUM, đầu tay cầm được bọc cao su kích thước 10x0,8cm nối với cần vít dài 15cm đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm mô tô màu xanh, trên mũ dán mác có chứ Dongan, có quai đeo đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm mô tô xe máy, trên mũ có chữ Quatest2, có quai đeo đã qua sử dụng, đều là phương tiện phạm tội của bị cáo đã cũ không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; Xét chiếc điện thoại di động đã thu giữ của Nguyễn Văn Th là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

2.6. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm g khoản 2 điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 23/02/2019.

Căn cứ vào: khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 23/02/2019.

Về xử lý vật chứng*:* áp dụng điều 47 BLHS; khoản 2 điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại chữ L, dài 25cm màu xám trắng phía trên có dòng chữ CHROME VNDIUM, đầu tay cầm được bọc cao su kích thước 10x0,8cm nối với cần vít dài 15cm đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm mô tô màu xanh, trên mũ dán mác có chữ Dongan, có quai đeo đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm mô tô xe máy, trên mũ có chữ Quatest2, có quai đeo đã qua sử dụng. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màu đen, loại 2 sim, nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng, toàn bộ vật chứng hiện đang được bảo quản theo phiếu nhập kho vật chứng số 102 ngày 08/4/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu.

Về án phí: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Thường và Trần Văn Đông mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)
Đoàn Thị Kiều Hương

Nơinhận:
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- VKS huyện Diễn Châu;
- TAND tỉnh Nghệ An ;
- Công an huyện (NVCS);
- Chi cục THA dân sự h.Diễn Châu;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + lưu trữ